TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HSST
Ngày: 08/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hòa và bà Phạm Thị Thơm

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Q**, sinh năm 1986 tại Ninh B; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk N (Nay là Thôn 5, xã Thuận H, tỉnh Lâm Đ); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N, sinh năm: 1956 và bà Đinh Thị Đ, sinh năm: 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/01/2007 bị TAND tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 20 năm tù (theo Bản án số 266/2007/HSPT ngày 22/01/2007) về tội Giết người, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2019, đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/4/2025 – có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị L; Địa chỉ: Thôn 05, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk N (Nay là Thôn 5, xã Thuận H, tỉnh Lâm Đ) – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 11/4/2025, Phạm Văn Q đón xe khách đi từ huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông đến khu vực gần ngã 6 thuộc thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk để mua ma túy đá về sử dụng. Tại đây, Q gặp một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang đứng ở vỉa hè nên Q đến hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy

đá thì người đàn ông đó đồng ý bán. Q đưa tiền cho người đàn ông rồi nhận lại 01 (một) túi zipper bên trong chứa ma túy đá. Sau đó, Q cất giấu túi zipper chứa ma túy rồi đón xe khách quay về huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Đến 21 giờ 55 phút ngày 13/4/2025, Q đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48AF-028.83 và mang theo túi zipper chứa ma túy đá mua được trong ngày 11/4/2025 đi trên đoạn đường thuộc thôn 8, xã Đắk D'rông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông thì bị lực lượng Công an dừng phương tiện để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện thu giữ 01 (một) túi zipper bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng được cất giấu trong hộc chứa đồ bên trái dưới đầu xe mô tô mà Q điều khiển (Q khai mua ma túy đá về sử dụng cho bản thân). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Vật chứng:

- 01 túi Zipper bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi ma túy đá) được niêm phong trong bì thư, được dán kín có chữ ký giáp lai của Nguyễn Quang V, Đỗ Văn D, Trần Ngọc H và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 48AF-028.83 nhãn hiệu HONDA, số loại Vario 125 màu sơn trắng đen, số máy: JMDE1380260, số khung MHIJMD114PK380041 đã qua sử dụng không xác định tình trạng bên trong.

Tại kết luận giám định số 141/KL-KTHS ngày 16/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon zipper được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,6320 gam

Bản cáo trạng số 33/CT-VKS-CJ ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút (Nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng) truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- *Về trách nhiệm hình sự:*

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Phạm Văn Q từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan Công an tỉnh Đắk Nông về việc trả lại: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 48AF-028.83 nhãn hiệu HONDA, số loại Vario 125 màu sơn trắng đen, xe đã qua sử dụng cho chị Phạm Thị L là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,6320 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong 01 túi zipper (là gói zipper đựng mẫu gửi giám định) đựng một bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu số 141/KL-KTHS và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, cán bộ giám định, đại diện phòng PC04 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì. Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đăk Nông, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 21 giờ 55 phút ngày 13/4/2025 trên đoạn đường thuộc thôn 8, xã Đắk D'rông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông bắt quả tang Phạm Văn Q đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong hộc chứa đồ bên trái dưới đầu xe mô tô mà Q điều khiển 01(một) gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,6320 gam. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự công cộng và ảnh hưởng xấu đến sự phát triển lành mạnh của xã hội. Mặt khác nó còn là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ nhận thức, năng lực điều khiển hành vi, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Do đó đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

..."

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về nhân thân xấu: Bị cáo Phạm Văn Q ngày 22/01/2007 bị TAND tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 20 năm tù (theo Bản án số 266/2007/HSPT ngày 22/01/2007) về tội Giết người, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2019, đã được xóa án tích tuy nhiên đây là những tình tiết lưu ý khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra xác định được: Xe mô tô biển kiểm soát 48AF-028.83 nhãn hiệu HONDA, số loại Vario 125 màu sơn trắng đen mà Phạm Văn Q dùng để đi mua ma túy về sử dụng vào ngày 11/4/2025 là của chị Phạm Thị L (là chị ruột bị cáo). Qua làm việc, chị L cho biết đã giao xe cho bị cáo Q mượn sử dụng để làm phương tiện đi lại và không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô của mình làm phương tiện để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe mô tô này cho chủ sở hữu là chị Phạm Thị L là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

- 0,6320 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định là tang vật của vụ án thuộc loại vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Những vấn đề khác trong vụ án:

Đối với việc bị cáo Q khai vào ngày 11/4/2025 mua ma túy của người một người đàn ông đang đứng ở vỉa hè tại khu vực gần ngã 6 thuộc thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định nhân thân đối tượng nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông sẽ tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với chị Phạm Thị L là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 48AF-028.83, bị cáo Q đã sử dụng xe trên làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng chị L không biết nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét những chứng cứ buộc tội bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên HĐXX cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi 2017

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/4/2025.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan Công an tỉnh Đắk Nông về việc trả lại: 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 48AF-028.83 nhãn hiệu HONDA, số loại Vario 125 màu sơn trắng đen, xe đã qua sử dụng cho chị Phạm Thị L là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,6320 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong 01 túi zipper (là gói zipper đựng mẫu gửi giám định) đựng một bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu số 141/KL-KTHS và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, cán bộ giám định, đại diện phòng PC04 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

(Đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng thi hành án dân sự khu vực 9, tỉnh Lâm Đồng ngày 22/7/2025)

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Văn Q phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn Q có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị L vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên

quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận **:**
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng ;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Lâm Đồng ;
- VKSND khu vực 9;
- Phòng THADS khu vực 9;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh